

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2004

V/v. Hướng dẫn đăng ký, thẩm tra
xác nhận tiêu chuẩn doanh nghiệp
sản xuất, lắp ráp ô tô

Kính gửi: Sở Công nghiệp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Để triển khai thực hiện thống nhất việc đăng ký, thẩm tra xác nhận doanh nghiệp theo Quy định Tiêu chuẩn doanh nghiệp sản xuất lắp ráp ô tô (sau đây được gọi là Quy định Tiêu chuẩn), ban hành kèm theo Quyết định số 115/2004/QĐ-BCN ngày 27 tháng 10 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp, Bộ Công nghiệp hướng dẫn cụ thể như sau:

1. Đối tượng kiểm tra, xác nhận

Chỉ tiến hành thẩm tra xác nhận đối với các Dự án đầu tư vào sản xuất, lắp ráp ô tô con, ô tô khách và ô tô tải của các doanh nghiệp trong nước đã được các cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định hiện hành về phân cấp quản lý đầu tư và xây dựng.

Đối với các Dự án có sử dụng vốn nhà nước phải được Bộ Công nghiệp chủ trì thẩm tra về nội dung Báo cáo nghiên cứu khả thi và trình Thủ tướng Chính phủ cho phép thực hiện; các Dự án trong nước sử dụng nguồn vốn khác phải được Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ trì, phối hợp với Bộ Công nghiệp và các Bộ, ngành có liên quan đánh giá về nội dung Báo cáo nghiên cứu khả thi và ra văn bản chấp thuận cho phép triển khai dự án trên địa bàn.

Việc thẩm tra, xác nhận doanh nghiệp đáp ứng tiêu chuẩn sản xuất, lắp ráp ô tô chỉ tiến hành sau khi doanh nghiệp hoàn thành việc đầu tư xây dựng theo báo cáo nghiên cứu khả thi và có thể bắt đầu hoạt động sản xuất, lắp ráp ô tô.

2. Tiêu chuẩn chung

Khi tiến hành thẩm tra, các Sở Công nghiệp cần lưu ý yêu cầu doanh nghiệp đáp ứng các điều kiện sau đây:

2.1. Về công suất lắp ráp

Phải có thiết bị kiểm soát được số lượng xe lắp ráp thực tế trên dây chuyền.

Đối với trường hợp sản xuất, lắp ráp nhiều chủng loại xe, doanh nghiệp phải có đầy đủ thiết bị để kiểm soát được số lượng lắp ráp thực tế của từng loại xe trên dây chuyền, tương ứng với quy trình công nghệ lắp ráp, kiểm tra của loại xe đó.

Số lượng xe lắp ráp thực tế phải được báo hiển thị và lưu giữ trên máy tính trong thời gian ít nhất là 2 năm.

2.2. Về nhà xưởng:

- Phải có giấy tờ hợp pháp về quyền sử dụng đất hoặc Hợp đồng thuê đất có thời hạn trên 20 năm;

- Nhà xưởng được xây dựng theo đúng thiết kế tiêu chuẩn xưởng sản xuất công nghiệp;

- Bố trí hợp lý các khu vực: sản xuất, lắp ráp; tập kết nguyên vật liệu, bán thành phẩm, phụ tùng, chi tiết; bãi để xe thành phẩm; công trình xử lý chất thải và các công trình phụ khác.

2.3. Về đường thử xe

Doanh nghiệp phải xây dựng quy trình thử xe và phải có đường thử xe đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, phù hợp cho từng loại xe lắp ráp (chiều dài tối thiểu 500m).

3. Về các dây chuyền công nghệ

Các dây chuyền thiết bị công nghệ phải được đầu tư theo đúng báo cáo nghiên cứu khả thi đã được duyệt; phải được lắp đặt hoàn chỉnh và có thể vận hành để sản xuất, lắp ráp, kiểm tra cho từng chủng loại xe theo đúng hồ sơ thiết kế.

Các thiết bị công nghệ liên doanh, liên kết hoặc thuê của đơn vị khác (son nhúng tĩnh điện) phải có căn cứ pháp lý và địa chỉ rõ ràng.

4. Về tổ chức quản lý của doanh nghiệp

Doanh nghiệp phải đáp ứng:

- Có Chứng chỉ áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 9001:2000 hoặc một trong những hệ thống quản lý tiên tiến khác (sau 24 tháng, tính từ ngày bắt đầu sản xuất, lắp ráp);

- Có Chứng chỉ áp dụng hệ thống quản lý môi trường theo ISO 14001 (sau 36 tháng, tính từ ngày bắt đầu sản xuất, lắp ráp);

- Có Hệ thống các đại lý bán hàng, các trạm bảo hành, bảo dưỡng và dịch vụ sau bán hàng (kèm theo địa chỉ cụ thể); quy chế bảo hành, bảo dưỡng xe (chậm nhất là sau 3 tháng kể từ ngày có sản phẩm xuất xưởng).

5. Tổ chức thực hiện

5.1. Hồ sơ đăng ký

Các Sở Công nghiệp chịu trách nhiệm hướng dẫn các doanh nghiệp lập hồ sơ đăng ký thẩm tra xác nhận, bao gồm:

- a) Công văn đề nghị kiểm tra xác nhận (Mẫu 1);
- b) Dự án đầu tư kèm theo các văn bản thẩm định, phê duyệt theo quy định;
- c) Văn bản cho phép thực hiện của Thủ tướng Chính phủ đối với các doanh nghiệp nhà nước; văn bản chấp thuận cho phép triển khai dự án của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đối với các Dự án trong nước khác;
- d) Các chỉ tiêu chất lượng sản phẩm theo thiết kế;
- đ) Hồ sơ liên quan đến tính hợp pháp về sở hữu công nghiệp (nhãn hiệu hàng hoá, kiểu dáng công nghiệp);
- e) Hợp đồng chuyển giao công nghệ được đăng ký hoặc thẩm định theo quy định hiện hành;
- f) Văn bản đánh giá tác động môi trường, phương án phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động (theo quy định hiện hành);
- g) Kế hoạch phát triển sản xuất của doanh nghiệp phù hợp Chiến lược và Quy hoạch phát triển ô tô đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;
- h) Danh sách đội ngũ cán bộ quản lý, kỹ sư, chuyên gia kỹ thuật (họ tên, tuổi, nghề nghiệp, trình độ) và kế hoạch phát triển nguồn lực;
- i) Danh mục các thiết bị chủ yếu, bao gồm máy móc, thiết bị, đồ gá, dụng cụ kiểm tra, trang thiết bị phụ trợ, phần mềm ứng dụng (tên, tính năng sử dụng, số lượng, nước chế tạo, năm sản xuất và lắp đặt).

Hồ sơ đăng ký phải được giám đốc doanh nghiệp ký tên, đóng dấu (các bản sao phải có công chứng hợp lệ), đóng quyền (trừ Dự án đầu tư), đóng dấu giáp lai và gửi cho Sở Công nghiệp với số lượng theo yêu cầu.

5.2. Các bước tiến hành

- a) Căn cứ Quy định Tiêu chuẩn tại Quyết định số 115/2004/QĐ-BCN ngày 27 tháng 10 năm 2004 và văn bản hướng dẫn này, Sở Công nghiệp các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hướng dẫn cụ thể cho các doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô đóng trên địa bàn lập Hồ sơ đề nghị kiểm tra xác nhận;

b) Sở Công nghiệp đề xuất với lãnh đạo tỉnh, thành phố ra Quyết định thành lập Tổ công tác kiểm tra xác nhận Doanh nghiệp đáp ứng Tiêu chuẩn;

c) Tổ công tác thực hiện việc kiểm tra, lập Biên bản kiểm tra (Mẫu 2); kết luận doanh nghiệp đạt hoặc chưa đạt Quy định Tiêu chuẩn;

d) Dựa trên kết luận tại Biên bản kiểm tra, Sở Công nghiệp trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố văn bản xác nhận Doanh nghiệp đáp ứng Quy định Tiêu chuẩn (Mẫu 3) hoặc thông báo Doanh nghiệp chưa đáp ứng Quy định Tiêu chuẩn kèm theo các lý do cụ thể.

6. Chế độ báo cáo

Sau khi các doanh nghiệp được Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố xác nhận doanh nghiệp đáp ứng hoặc thông báo doanh nghiệp chưa đáp ứng Quy định Tiêu chuẩn, Sở Công nghiệp có trách nhiệm báo cáo kết quả về Bộ Công nghiệp (qua Vụ Khoa học, Công nghệ), gửi kèm theo Hồ sơ đăng ký của doanh nghiệp, Biên bản kiểm tra và Văn bản xác nhận để phối hợp quản lý hoặc kiểm tra khi cần (riêng Dự án đầu tư cần được lưu vào đĩa mềm và gửi kèm theo).

Trên cơ sở văn bản hướng dẫn này, các Sở Công nghiệp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thông báo cho các doanh nghiệp biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Văn phòng Chính phủ,
- Các Bộ: KH&ĐT, KH&CN, TC, GTVT;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW.
- Bộ trưởng Bộ CN (để báo cáo).
- Lưu VP. KHCN.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP



Đỗ Hữu Hào

09588198

Mẫu 1: Công văn đề nghị của doanh nghiệp

(Ban hành kèm theo Công văn số 684-1 /CV-KHCN ngày 29 tháng 12 năm 2004)

UBND tỉnh/thành phố ... CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Công ty:... **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: / Hà Nội, ngày tháng năm 200...

V/v: Đăng ký kiểm tra xác nhận
Doanh nghiệp đáp ứng Quy định
Tiêu chuẩn sản xuất, lắp ráp ô tô.

Kính gửi: UBND Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố ...

Công ty ... (kèm theo địa chỉ, điện thoại, fax, email) đã hoàn thành đầu tư nhà máy sản xuất, lắp ráp ô tô theo Báo cáo khả thi đã được kiểm tra thẩm định theo quy định tại Quyết định số 177.2004/QĐ-TTg ngày 05 tháng 10 năm 2004 và các quy định hiện hành có liên quan về quản lý đầu tư xây dựng.

Theo Quy định tiêu chuẩn doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô ban hành kèm theo Quyết định số 115/2004/QĐ-BCN ngày 27 tháng 10 năm 2004 và văn bản hướng dẫn đăng ký, kiểm tra xác nhận tiêu chuẩn doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô tại Công văn số /CV-KHCN ngày tháng 11 năm 2004, công ty ... xin gửi kèm theo công văn này Hồ sơ đăng ký kiểm tra xác nhận doanh nghiệp đã đầu tư đáp ứng Quy định Tiêu chuẩn và đề nghị UBND tỉnh/thành phố ... kiểm tra xác nhận doanh nghiệp đáp ứng Quy định tiêu chuẩn doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô để Công ty triển khai các bước tiếp theo.

Công ty tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chuẩn xác và độ tin cậy của các thông tin, số liệu trong hồ sơ kèm theo./.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY
(ký tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên,
- Sở Công nghiệp,
- Lưu.

Mẫu 2: Biên bản kiểm tra

(kèm theo công văn hướng dẫn số

6811

/CV-KHCN ngày 29 tháng 12 năm 2004)

UBND tỉnh/thành phố ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số: _____ / _____

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm 200...

**BIÊN BẢN KIỂM TRA DOANH NGHIỆP THEO QUY ĐỊNH
TIÊU CHUẨN DOANH NGHIỆP SẢN XUẤT, LẮP RÁP Ô TÔ**

1. Căn cứ kiểm tra;
2. Thời gian kiểm tra;
3. Địa điểm kiểm tra;
4. Thành phần đoàn kiểm tra;

Tên Công ty:

Địa chỉ:

ĐT:

Fax:

Email:

Người đại diện theo pháp luật của công ty:

5. Nội dung kiểm tra:**5.1. Các căn cứ pháp lý đầu tư:**

5.1.1. Dự án đầu tư (Báo cáo khả thi)

5.1.2. Văn bản thẩm định, phê duyệt của cơ quan chủ đầu tư

5.1.3. Văn bản cho phép thực hiện của Thủ tướng Chính phủ (nếu là Dự án sử dụng vốn nhà nước)/hoặc văn bản kiểm tra dự án đầu tư của Bộ Công nghiệp (đối với Dự án không sử dụng vốn nhà nước).

5.2. Kết quả thực hiện Dự án (đến thời điểm kiểm tra):

5.2.1. Tổng vốn đầu tư đã thực hiện: _____ triệu đồng, trong đó:

- Chi phí trước đầu tư (xây dựng Báo cáo khả thi, đền bù san lấp mặt bằng...);
- Chi phí đầu tư cơ sở hạ tầng và nhà xưởng;
- Chi phí chuyển giao công nghệ, bản quyền;
- Chi phí mua, vận chuyển lắp đặt chạy thử thiết bị, dây chuyền công nghệ;
- Các chi phí khác.

5.2.2. Đánh giá sự phù hợp giữa kết quả đầu tư thực tế với Báo cáo khả thi được phê duyệt (nêu rõ những điểm khác, lý do và các ảnh hưởng đến mục tiêu dự án).

5.3. Đánh giá sự phù hợp của Dự án đã được đầu tư theo Quy định tiêu chuẩn doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô:

5.3.1. Tiêu chuẩn chung:

5.3.1.1. Các loại ô tô đăng ký sản xuất, lắp ráp và công suất từng loại, đối chiếu với quy định tại điểm 1 Điều 3.

5.3.1.2. Khu vực sản xuất và nhà xưởng:

a) Chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc Hợp đồng thuê sử dụng đất hợp pháp có thời hạn tối thiểu 20 năm;

b) Bố trí các khu vực hoạt động sản xuất, lắp ráp, điều hành bảo đảm hợp lý, thuận tiện, đáp ứng yêu cầu công nghệ, an toàn và vệ sinh công nghiệp.

5.3.1.3. Hồ sơ, tài liệu kỹ thuật:

- Loại ô tô được sản xuất, lắp ráp;

- Công suất;

- Hồ sơ thiết kế sản phẩm;

- Hồ sơ về quy trình công nghệ sản xuất, lắp ráp, kiểm tra;

- Công bố các chỉ tiêu chất lượng sản phẩm theo thiết kế;

- Văn bản thẩm định qua Cục Sở hữu Trí tuệ về việc không vi phạm bản quyền về nhãn hiệu hàng hoá và kiểu dáng công nghiệp;

- Hợp đồng chuyển giao công nghệ (theo quy định tại mục 2 Điều 3);

5.3.1.4. Tình trạng đầu tư đường thử xe, yêu cầu kỹ thuật và quy trình thử

5.3.2. Danh mục các thiết bị chủ yếu, bao gồm máy móc, thiết bị, đồ gá, dụng cụ kiểm tra, trang thiết bị phụ trợ, phần mềm ứng dụng (tên, tính năng sử dụng, số lượng, nước chế tạo, năm sản xuất và lắp đặt).

a) Dây chuyền công nghệ lắp ráp;

b) Dây chuyền công nghệ sơn;

c) Dây chuyền công nghệ kiểm tra chất lượng lắp ráp;

5.3.3. Chương trình phát triển sản xuất (phù hợp Chiến lược và Quy hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt).

5.3.4. Tổ chức quản lý của doanh nghiệp:

a) Bộ phận nghiên cứu thiết kế, công nghệ, kiểm tra chất lượng;

b) Chương trình phát triển nguồn lực, hợp tác chuyên gia, đào tạo cán bộ, công nhân kỹ thuật;

c) Kế hoạch xây dựng hệ thống quản lý tiên tiến (ISO, TQM...);

d) Mạng lưới đại lý bán hàng, bảo hành, bảo dưỡng và dịch vụ sau bán hàng.

5.4. Văn bản đánh giá tác động môi trường, phương án phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động (theo quy định hiện hành);

6. Đánh giá chung của đoàn kiểm tra:

7. Kiến nghị của doanh nghiệp:

Các thành viên Tổ kiểm tra
(Ký tên)

Giám đốc Công ty
(ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

Sau kiểm tra cần kết luận doanh nghiệp đáp ứng/hoặc không đáp ứng Quy định tiêu chuẩn và nêu rõ lý do; các Biểu thống kê đính kèm là phần không tách rời của Biên bản.

Mẫu 3: Văn bản xác nhận của UBND tỉnh/thành phố
(kèm theo công văn số 6871 /CV-KHCN ngày 29 tháng 12 năm 2004)

UBND tỉnh/thành phố...

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ... ngày ... tháng ... năm 200...

CHỦ TỊCH UBND TỈNH/THÀNH PHỐ...

Căn cứ Quy định tiêu chuẩn doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô ban hành kèm theo Quyết định số 115/2004/QĐ-BCN ngày 27 tháng 10 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp;

Căn cứ Biên bản kiểm tra doanh nghiệp theo Quy định tiêu chuẩn doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô ngày ... tháng ... năm 200...;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công nghiệp,

XÁC NHẬN

Doanh nghiệp:

Địa chỉ:

Đã đáp ứng các Quy định tiêu chuẩn doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô ban hành kèm theo Quyết định số 115/2004/QĐ-BCN ngày 27 tháng 10 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp.

Loại ô tô sản xuất, lắp ráp:

Nhãn hiệu:

Công suất: ... xe/năm 1 ca sản xuất

Công ty có trách nhiệm tiến hành sản xuất, lắp ráp ô tô theo đúng Báo cáo khả thi được duyệt; thực hiện nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp và kinh doanh theo đúng các quy định của pháp luật; phù hợp Chiến lược, Quy hoạch và Quy định tiêu chuẩn doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô./.

TM.UBND TỈNH/THÀNH PHỐ

Chủ tịch

(ký tên, đóng dấu)

Nơi gửi:

- Công ty...;
- Các Sở: CN, KH, KHCN, TC
- Bộ Công nghiệp (Vụ KHCN);
- Lưu VP.